

Bản án số: **79/2020/HSPT**

Ngày: 19 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Mai Xuân Thành**

Các thẩm phán: Ông **Trương Minh Tuấn**

Ông **Võ Ngọc Thông**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Văn Thị Mỹ Thảo**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Nam Anh**, Kiểm sát viên.

Vào ngày 19 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 151/2020/TLPT-HS ngày 01 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo Phạm X về tội “Mua bán, vận chuyển trái phép chất độc”. Do có kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2020/HS-ST ngày 25-02-2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Họ và tên: **Phạm X**, sinh năm 1969, tại huyện H, thành phố Đà Nẵng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 1, thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đ (đã chết) và bà Phạm Thị S (đã chết); có vợ là Lê Thị Thúy H, sinh năm 1977; có 01 con sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/12/2018, chuyển sang tạm giam từ ngày 20/12/2018; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa:* Ông **Bùi Anh N** – Luật sư của Văn phòng Luật sư Q, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Nam, bào chữa cho bị cáo Phạm X theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, có kháng cáo:*

1 . Ngân hàng Thương mại Cổ phần X; địa chỉ: thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Văn L**; chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Minh T**; chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng TMCP X chi nhánh Đà Nẵng; địa chỉ: thành phố Đà Nẵng (*Theo văn bản ủy quyền số 80/UQ-TGD ngày 19/3/2019*); có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*

2. Ông **Huỳnh Đăng D**, sinh năm 1966; nơi cư trú: thành phố Đà Nẵng; vắng mặt.

3. Ông **Nguyễn Đắc C**, sinh năm 1958; nơi cư trú: thành phố Đà Nẵng; vắng mặt.

4. Bà **Lê Thị Thúy H**, sinh năm 1978; nơi cư trú: Tổ 1, thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án sơ thẩm nội dung vụ án như sau:

Vào khoảng tháng 7/2018, thông qua quan hệ xã hội, Phạm X có gặp một người đàn ông tên G, nói giọng Bắc (theo X khai là không rõ nhân thân, lai lịch). Qua nói chuyện, Phạm X biết được người đàn ông này có bán chất độc Natri xyanua (ký hiệu hóa học là NaCN). Người đàn ông này ghi số điện thoại vào một tờ giấy đưa cho X và nói với X khi nào cần mua Natri Xyanua thì gọi đến số điện thoại nêu trên, tuy nhiên do thời gian đã lâu nên Phạm X không nhớ số điện thoại cụ thể.

Vào ngày 09/12/2018, người đàn ông trên gọi điện thoại cho Phạm X hỏi X có cần mua chất độc Natri xyanua không, X trả lời là có và đặt mua 625 (sáu trăm hai mươi lăm) kg chất độc Natri xyanua, với giá hai bên thỏa thuận là 100.000 đồng/1 kg. Giá trị toàn bộ lô hàng là $625\text{kg} \times 100.000\text{đ/kg} = 62.500.000\text{đ}$ (*Sáu mươi hai triệu năm trăm nghìn*) đồng. Phương thức giao hàng và thanh toán là người đàn ông này sẽ gửi chất độc NaCN cho xe khách đường dài chạy tuyến Hà Nội vào Đà Nẵng, khi đến Bến xe Đà Nẵng thì sẽ có người gọi điện thoại cho X ra nhận hàng và thanh toán tiền.

Khoảng 05 giờ sáng ngày 11/12/2018, nhân viên nhà xe (không rõ lai lịch, không nhớ số điện thoại liên lạc) điện thoại cho X ra Bến xe Đà Nẵng nhận

hàng. X đến nhận 625 kg NaCN đựng trong 25 bao tải, bên ngoài bao tải có ghi dòng chữ NHÀ MÁY SẢN XUẤT PHÂN BÓN VIỆT XÔ, mỗi bao có trọng lượng 25 kg và trả số tiền là 62.500.000 đồng. Sau đó, X chất lên xe ô tô tải hiệu Mazda BT50 BKS: 43C-127.56 (xe này do Phạm X đứng tên chủ sở hữu) rồi điều khiển xe vận chuyển lên huyện P, tỉnh Quảng Nam để phục vụ cho việc khai thác vàng tại Bãi V (thuộc thôn 8, xã P, huyện P). Đến khoảng 06 giờ 15 phút cùng ngày, khi xe của X đang trên đường lưu thông đến Km1324 Quốc lộ Hồ Chí Minh, đoạn qua địa phận thị trấn T, huyện Nam G, tỉnh Quảng Nam thì bị lực lượng Công an huyện Nam G, tỉnh Quảng Nam và Tổ tuần tra kiểm soát giao thông thuộc Đội Cảnh sát giao thông số 2 Công an tỉnh Quảng Nam tiến hành yêu cầu X dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, Công an phát hiện xe này lắp bánh lốp không đúng kích cỡ quy định, không có giấy đăng ký xe. Công an tiến hành mở một bao trong số 25 bao tải trên ra để kiểm tra hàng hóa trên xe thì phát hiện bên trong có chứa nhiều viên nén màu trắng, hình tròn dẹt, có hình dạng kích thước tương tự nhau. Công an lập Biên bản và tạm giữ tang vật thì Phạm X khai nhận đây là 625 kg chất độc NaCN (natri xyanua) mà Phạm X mua và vận chuyển từ thành phố Đà Nẵng lên huyện P, tỉnh Quảng Nam để làm vàng.

Phạm X khai biết NaCN là chất độc hại, X cũng không được cơ quan nào cấp phép mua bán, vận chuyển nhưng X vẫn mua và vận chuyển về để sử dụng vào việc đánh hóa chất, phục vụ cho việc khai thác kim loại vàng. Toàn bộ lô hàng trên không có giấy tờ hợp pháp.

* Đối với ông Huỳnh Đăng D - Phó Giám đốc Công ty cổ phần N: Phạm X khai có thỏa thuận, trao đổi miệng với ông D về việc để cho X thăm dò khai thác vàng tại Bãi vàng V. Tuy nhiên, quá trình điều tra ông D và Công ty N không thừa nhận có thỏa thuận hay có quan hệ gì với X. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra lệnh thu giữ thư tín, điện tín, kết quả xác định trong khoảng thời gian từ ngày 07/12/2019 đến ngày 10/12/2019, Huỳnh Đăng D và Phạm X không liên lạc điện thoại với nhau. Ngoài ra, không thu thập được tài liệu nào chứng minh việc mua bán, vận chuyển chất độc của Phạm X liên quan đến Công ty N nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để đề cập xử lý.

* Ngày 13/12/2018, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Nam ra Quyết định trưng cầu giám định số 03 để trưng cầu mẫu cần giám định là các viên nén hình tròn, dẹt màu trắng đựng trong các bao tải có phải chất độc xyanua; thành phần, cấu tạo, đặc tính hóa học. Ngày 18/12/2018, Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng có Kết luận giám định số 965/C09C(Đ4) kết luận: 125 viên nén màu trắng, hình tròn dẹt được niêm phong trong 25 gói giấy màu trắng ký hiệu

từ 1A đến 25A gửi giám định đều là Natri xyanua (NaCN). Natri xyanua là chất độc đối với người và gia súc.

*** Tang vật tạm giữ:**

- 01 (Một) xe ô tô tải BKS: 43C- 127.56 hiệu Mazda, số loại BT-50, màu bạc, số khung 4DD7GW575252, số máy P4AT2203136 do Phạm X đứng tên chủ sở hữu, xe này là tài sản chung của X và vợ là bà Lê Thị Thúy H (sinh năm 1977; trú tại thôn T, xã H, huyện H, TP Đà Nẵng), hiện tài sản đang thế chấp tại Ngân hàng TMCP X Chi nhánh Đà Nẵng;

- 01 (Một) giấy phép lái xe hạng B2 số 480096486142 mang tên Phạm X;

- 25 (Hai mươi lăm) bao tải màu vàng chứa chất độc NaCN, bên ngoài có ghi chữ “Nhà máy sản xuất phân bón Việt Xô”, trọng lượng mỗi bao 25 kg, tổng trọng lượng 625 kg;

- 46.000.000 (Bốn mươi sáu triệu) đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành;

- 01 (Một) điện thoại di động Nokia màu đen, model RM-1134, số Imei 356012082051280 đã qua sử dụng;

- 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo, màu đỏ, đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng TMCP X đề nghị Hội đồng xét xử giao tài sản là 01 xe ô tô tải BKS: 43C - 127.56 hiệu Mazda, số loại BT-50, màu bạc, số khung 4DD7GW575252, số máy P4AT2203136 do Phạm X đứng tên chủ sở hữu cho Ngân hàng TMCP X để Ngân hàng tiến hành xử lý và thu hồi khoản nợ vay theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 592/2016/HĐTC-CN/SHB.120100 ngày 20/7/2016 giữa bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP X với bên thế chấp là ông Phạm X, bà Lê Thị Thúy H.

Với nội dung nêu trên tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2020/HS-ST ngày 25-02-2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam đã quyết định.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo **Phạm X** phạm tội “Mua bán, vận chuyển trái phép chất độc”.

Áp dụng: điểm a khoản 4 Điều 311; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo **Phạm X 09** (Chín) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 11/12/2018).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 và Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe ô tô tải BKS: 43C-127.56 hiệu Mazda, số loại BT-50, màu bạc, số khung 4DD7GW575252, số máy P4AT2203136 do Phạm X đứng tên chủ sở hữu; 1/2 giá trị chiếc xe còn lại trả cho bà Lê Thị Thúy H.

- Ngoài ra Bản án còn quyết định xử lý vật chứng là chất độc thu giữ được, và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 04 tháng 3 năm 2020 Ngân hàng TMCP X có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử giao tài sản là 01 xe ô tô tải BKS: 43C - 127.56 hiệu Mazda, số loại BT-50, màu bạc, số khung 4DD7GW575252, số máy P4AT2203136 do Phạm X đứng tên chủ sở hữu cho Ngân hàng TMCP X để Ngân hàng tiến hành xử lý và thu hồi khoản nợ vay theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 592/2016/HĐTC-CN/SHB.120100 ngày 20/7/2016 giữa bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP X với bên thế chấp là ông Phạm X, bà Lê Thị Thúy H.

- Ngày 05 tháng 3 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam có Quyết định kháng nghị số 07/QĐ – VKSQN kháng nghị phần hình phạt đối với bị cáo Phạm X với nội dung: Đề nghị không áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Thành khẩn khai báo ăn năn hối cải” là hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51BLHS; không áp dụng điều 54 BLHS và tăng hình phạt đối với bị cáo Phạm X.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay Ngân hàng TMCP X, vẫn giữ nguyên kháng cáo. Viện kiểm sát nhân dân cấp cao Đà Nẵng rút kháng nghị số 07/QĐ – VKSQN ngày 05/3/2020. Do vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với kháng nghị của Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của Ngân hàng TMCP X.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời khai nhận của bị cáo, ý kiến người bào chữa và kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem

xét đánh giá khách quan toàn diện và đầy đủ chứng cứ. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Mặc dù biết Natri Xyanua là chất độc và bị cáo không được cơ quan chức năng cấp phép mua bán, vận chuyển; nhưng vào ngày 09/12/2018, bị cáo đã đặt mua 625kg chất độc Natri xyanua (NaCN) của người đàn ông tên G (không rõ nhân thân, lai lịch), với giá là 62.500.000 đồng. Hai bên thỏa thuận phương thức giao hàng và thanh toán là người đàn ông tên G sẽ gửi chất độc NaCN cho xe khách đường dài chạy tuyến Hà Nội vào Đà Nẵng rồi sẽ có người gọi điện cho bị cáo X ra nhận hàng và thanh toán tiền. Đến khoảng 05 giờ ngày 11/12/2018, nhân viên nhà xe (không rõ lai lịch) điện thoại cho bị cáo X ra Bến xe Đà Nẵng để nhận 625kg NaCN đựng trong 25 bao tải, toàn bộ lô hàng trên không có giấy tờ hợp pháp; sau đó bị cáo dùng xe ô tô hiệu MazdaBT50 VKS: 43C-127.56 của bị cáo vận chuyển 625kg NaCN nêu trên lên huyện P, tỉnh Quảng Nam để sử dụng vào việc khai thác vàng. Khi đến khu vực Km 1324 Quốc lộ Hồ Chí Minh (*đoạn qua địa phận thị trấn T, huyện Nam G*) thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Với hành vi nêu trên, Bị cáo Phạm X bị tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội “*Mua bán, vận chuyển trái phép chất độc*” với tình tiết định khung hình phạt “*Vật phạm pháp có số lượng đặc biệt lớn*” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 311 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của Ngân hàng TMCP X; Hội đồng xét xử xét thấy:

Ngày 20/7/2016, Ông Phạm X và Bà Lê Thị Thúy H có vay vốn tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn-Hà Nội (SHB) chi tiết như sau:

- Hợp đồng tín dụng số: 592/2016/HĐTDTDH-CN/SHB120100;
- Số tiền vay: **400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng chẵn)**;
- Mục đích vay: Mua xe ô tô Mazda;
- Thời hạn vay: 60 tháng kể từ ngày giải ngân vốn vay lần đầu tiên

Tài sản bảo đảm: Theo hợp đồng thế chấp số 592/2016/HĐTC-CN/SHB.120100 ngày 20/07/2016, được công chứng tại phòng công chứng Trọng Tâm, Tp Đà Nẵng, *đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại Đà Nẵng vào ngày 20/07/2016*, cụ thể:

+ Thế chấp Xe tải cabin kép theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 025189, biển số **43C-127.56** do Phòng cảnh sát giao thông CA TP Đà Nẵng cấp ngày 15/7/2016, Nhãn hiệu: MAZDA, Số loại: BT-50, Màu Bạc có số khung 4DD7GW575252; số máy P4AT2203136 thuộc chủ sở hữu là ông Phạm X.

Thấy rằng: Xe ô tô tải là tài sản thuộc quyền sở hữu của vợ chồng ông X, bà H, nhưng vợ chồng ông X đã dùng xe ô tô nói trên để thế chấp tại Ngân hàng SHB, việc thế chấp đã được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Tòa cấp sơ thẩm tuyên “tịch thu 1/2 tài sản là xe ô tô nói trên” là chưa phù hợp vì việc dùng chiếc xe để vận chuyển chất độc của bị cáo X là hành vi vi phạm của người sử dụng xe chứ không phải của đơn vị nhận thế chấp là Ngân hàng SHB. Ngân hàng SHB không hề hay biết người thế chấp xe đã dùng xe vào việc phi pháp; do đó việc tuyên án của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam đã vi phạm nghiêm trọng quy định của pháp luật, không phản ánh đúng bản chất vụ án gây thiệt hại cho Ngân hàng SHB, không đúng với tinh thần chỉ đạo của Nghị Quyết 42/2017/QH14 ngày 21/6/2017 của Quốc hội về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng.

Do vậy đơn kháng cáo của Ngân hàng TMCP X là có căn cứ được chấp nhận.

Vì những lẽ nêu trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, 348 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với kháng nghị số 07/QĐ – VKSQN Ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam.

Chấp nhận đơn kháng cáo của của Ngân hàng TMCP X. Sửa quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2020/HS-ST ngày 25-02-2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam về nội dung xử lý vật chứng.

Áp dụng: điểm a khoản 4 Điều 311; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo **Phạm X 09** năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 11/12/2018).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 và Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên:

- Trả lại chiếc xe ô tô tải BKS: 43C- 127.56 hiệu Mazda, số loại BT-50, màu bạc, số khung 4DD7GW575252, số máy P4AT2203136 do Phạm X đứng tên chủ sở hữu; cho Ngân hàng TMCP X. (*hiện đang tạm giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/12/2019*).

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, và không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Quảng Nam;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Quảng Nam;
- Cơ quan CSTHAHS - CA tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Cục THADS tỉnh Quảng Nam;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Xuân Thành